

Số: 2134/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 26 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình:
Xưởng thực hành nghề hàn công nghệ cao, nguội, sửa chữa máy công cụ
và cắt gọt kim loại, Trường Trung cấp nghề Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Nghị định: số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình; số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1826/TTr-SKHĐT ngày 26/10/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xưởng thực hành nghề hàn công nghệ cao, nguội, sửa chữa máy công cụ và cắt gọt kim loại, Trường Trung cấp nghề Hưng Yên, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Xưởng thực hành nghề công nghệ ô tô, xe máy, hàn công nghệ cao, nguội, sửa chữa máy công cụ và cắt gọt kim loại, Trường Trung cấp nghề Hưng Yên.

2. Chủ đầu tư: Trường Trung cấp nghề Hưng Yên.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng CTV.

4. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Kỹ sư Lê Minh Tuấn.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình xưởng thực hành nghề để đảm bảo cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh Trường Trung cấp nghề Hưng Yên.

6. Qui mô đầu tư xây dựng:

6.1. Hạng mục xây dựng chính:

- Nhà xưởng thực hành nghề công nghệ ô tô - xe máy và sửa chữa máy công cụ: Chiều cao 01 tầng, diện tích xây dựng $837m^2$;

- Nhà xưởng thực hành nghề nguội, hàn công nghệ cao và cắt gọt kim loại: Chiều cao 01 tầng, diện tích xây dựng $837m^2$.

Giải pháp kỹ thuật các hạng mục xây dựng chính: Móng các công trình dùng giải pháp móng đơn dưới cột, kết hợp móng băng dưới tường bằng BTCT M200 (gia cố nền móng bằng cọc tre); cổ móng xây gạch VXM M50, giằng móng bằng BTCT M200. Phần thân nhà sử dụng giải pháp kết cấu khung thép tổ hợp, liên kết khớp với móng, có mái chông diêm. Tường nhà xây gạch chỉ đặc với VXM M50, trát tường vữa XM mác 50; giằng tường, sê nô, cột hồi, đỡ BTCT M200 toàn khối; mái lắp xà gồ thép hình cán nguội [$150 \times 50 \times 20$ dày 3, giằng xà gồ thép $\varnothing 12$, lợp tôn chống nóng dày 0,45. Hoàn thiện công trình: Nền các phòng học lý thuyết, phòng khách, lát gạch Ceramic 400×400 , nền khu vực xưởng đổ BT đá dăm cỡ hạt 4×6 mác 150 dày 150, làm khe co giãn rộng 20 cho ô nền 3×3 m; bậc tam cấp trát granitô; cửa đi chính bằng khung sắt bịt tôn, cửa đi phòng học, cửa sổ bằng kính khung nhôm, phần trên bố trí cửa nan chớp bê tông, ô thoáng xen hoa sắt bảo vệ cửa sổ.

6.2. Các hạng mục phụ trợ:

- Nhà vệ sinh chung khu nhà xưởng: Chiều cao 01 tầng; diện tích xây dựng $48,7m^2$. Giải pháp xây dựng: Móng xây gạch chỉ đặc VXM M50, giằng móng BTCT M200. Tường xây gạch VXM M50 chịu lực; dầm, sàn mái, BTCT M200 đổ tại chỗ. Hoàn thiện công trình: Nền lát gạch chống trơn 200×200 , toàn bộ tường trong ốp gạch men kính 200×250 (cao 1,7m); cửa đi, cửa sổ panô gỗ kính, khuôn đơn bằng gỗ nhóm III, cửa sổ lắp hoa sắt bảo vệ; tường trong và ngoài nhà trát VXM M50, quét vôi ve; lắp đặt thiết bị vệ sinh.

- Hệ thống cấp điện, cấp nước: Sử dụng hệ thống cấp điện, cấp nước hiện có của trường đấu nối vào công trình;

- Hệ thống thoát nước: Rãnh thoát nước có chiều dài $L = 265,5$ m, kích thước rãnh $b \times h = (0,3 \times 0,4)$ m. Kết cấu: Đáy đổ bê tông M100, dày 100, tường xây gạch chỉ VXM M50, tấm đan nắp bằng BTCT M200;

- Hệ thống sân, đường nội bộ: Diện tích phân sân 2034m². Kết cấu: Đổ bê tông đá dăm M150 dày 15cm; rải lớp lót bê tông M100 dày 10cm; nền đất đầm chặt.

6.3. Phương án bố trí mặt bằng quy hoạch tổng thể, kiến trúc công trình; phương án PCCC theo kết quả thẩm định của cơ quan có thẩm quyền.

Các tiêu chuẩn về phòng hoả, thoát người sự cố, thông gió, chiếu sáng, chống sét đảm bảo theo quy định hiện hành của nhà nước.

7. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên hiện tại của trường Trung cấp nghề Hưng Yên.

8. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng; cấp công trình: Cấp 3.

9. Tổng mức đầu tư : **6.423 triệu đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	5.289 triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án:	132 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	355 triệu đồng
- Chi phí khác:	63 triệu đồng
- Chi phí dự phòng:	584 triệu đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.

11. Hình thức quản lý công trình: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý, điều hành.

12. Thời gian xây dựng và hoàn thành: năm 2010 - 2011

13. Phân chia gói thầu, phương thức đấu thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu:

13.1. Phân chia gói thầu:

+ Gói thầu số 1: thi công xây dựng công trình.

+ Các gói thầu tư vấn sẽ được xác định cụ thể trong kế hoạch đấu thầu được duyệt.

13.2. Phương thức đấu thầu và hình thức lựa chọn nhà thầu: thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và các nghị định hướng dẫn kèm theo.

Lưu ý: Trước khi lập kế hoạch đấu thầu, tính giá gói thầu, chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn điều chỉnh thiết kế, dự toán theo các chỉ tiêu thiết kế, vật liệu được phê duyệt tại quyết định này.

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình theo các quy định hiện hành của Nhà nước; Tổ chức đấu thầu công trình theo Luật Đấu thầu năm 2005 và Nghị định hướng dẫn kèm theo; Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội; Kho bạc Nhà nước tỉnh, chủ đầu tư và thủ trưởng các ngành có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- CV XDCB;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Khắc Hòa